



GLOBAL

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

MST: 0104168889

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2015

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2016

A blue ink handwritten signature, possibly reading 'Sh', is located in the bottom right corner of the page.



PHỤ LỤC SỐ 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

(Năm 2015)

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.
(KLF Joint venture Global Investment Joint stock company)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104168889
- Vốn điều lệ: 1.653.525.610.000 đồng (*Một nghìn sáu trăm năm mươi ba tỷ, năm trăm hai mươi lăm triệu, sáu trăm mười nghìn đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.653.525.610.000 đồng
- Địa chỉ: Khu Liên hợp Thể thao Golfnet, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh: 86-88 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 04.3795.6869
- Số fax: 04.3795.6899
- Website: www.klf.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): KLF

Quá trình hình thành và phát triển:



- ❖ Ngày 18/9/2009: thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ Thương mại và Đầu tư Tân Mỹ Đình, tiền thân của Công ty cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF ngày nay. Vốn điều lệ 5 tỷ đồng, 05 cổ đông sáng lập là cá nhân.
- ❖ Ngày 28/12/2010: đổi tên thành Công ty cổ phần FLC Golfnet, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ, thể thao, vui chơi giải trí, kinh doanh dụng cụ thể dục thể thao....Công ty cổ phần Tập đoàn FLC tham gia góp vốn.
- ❖ Tháng 2/2012: Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần FLC Travel. Tăng vốn điều lệ từ 5 tỷ lên 50 tỷ đồng thông qua phương thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- ❖ Tháng 6/2012: Công ty phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn lên 80 tỷ đồng.
- ❖ Tháng 7/2012: Công ty được Tổng cục Du lịch cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế. Cũng trong tháng, Công ty được Vietnam Airlines lựa chọn là đại lý cấp 1 và ngoài ra còn là đại lý của một số hãng hàng không quốc tế.
- ❖ Tháng 9/2012: tăng vốn điều lệ lên 260 tỷ đồng và đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế FLC (FLC Global) với các hoạt động: đầu tư BĐS, phát triển & khai thác các dự án về du lịch (khách sạn, resort, khu vui chơi giải trí); đầu tư & khai thác sân tập golf; dịch vụ du lịch – lữ hành quốc tế; đào tạo & tư vấn du học ...
- ❖ Tháng 9/2013: cổ phiếu của Công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).
- ❖ Tháng 12/2013: Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.
- ❖ Tháng 4/2014: Cổ phiếu KLF được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đưa vào rô tính toán chỉ số HNX-30 do có tính thanh khoản và giá trị vốn hóa thị trường cao
- ❖ Tháng 5/2014: Tăng vốn điều lệ từ 480 tỷ đồng lên 740 tỷ đồng
- ❖ Tháng 9/2014: KLF trở thành hội viên chính thức của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - VCCI
- ❖ Tháng 10/2014: Tăng vốn điều lệ từ 740 tỷ đồng lên 1.516,9 tỷ đồng
- ❖ Tháng 11/2014: Cổ phiếu KLF đạt khối lượng giao dịch tích lũy cao nhất 78,8 triệu cổ phiếu, thu hút sự chú ý đặc biệt của thị trường, là một trong 10 sự kiện chứng

khoán Việt Nam nổi bật trong năm 2014 theo bình chọn của Câu lạc bộ Nhà báo chứng khoán.

- ❖ Tháng 4/2015: Tăng vốn điều lệ từ 1.516,9 tỷ đồng lên 1.653,5 tỷ đồng.
- ❖ Tháng 10/2015: KLF Global được vinh danh Top 10 Doanh Nghiệp tiên bộ HNX về công bố thông tin và minh bạch 2014-2015;
- ❖ Tháng 10/2015: KLF Global – nhận bằng khen TOP 20 doanh nghiệp hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ & có đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội quận Nam Từ Liêm 2015

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (*trừ được phẩm*); Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí; Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan (*Chỉ tiết: Trồng cây, chăm sóc và duy trì cho sân golf*); Giáo dục thể thao và giải trí (*Chỉ hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép*); Dịch vụ hỗ trợ giáo dục; Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (*trừ vận tải bằng xe buýt*); Vận tải hành khách ven biển và viễn dương; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; Hoạt động của đại lý bán vé máy bay; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (*phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...*); Đại lý du lịch; Điều hành tua du lịch; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; Hoàn thiện công trình xây dựng; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Khai thác quặng kim loại quý hiếm; Thăm dò quặng theo phương pháp thông lệ và lấy mẫu quặng, quan sát địa chất nơi thăm dò; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (*Chỉ hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép*); Cung ứng và quản lý nguồn lao động (*Chỉ hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép*); Giáo dục nghề nghiệp (*Chỉ hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép*); Khai thác quặng sắt; Cung ứng lao động tạm thời (*Chỉ hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép*); Đào tạo cao đẳng (*Chỉ hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép*); Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong cửa các cửa hàng chuyên doanh; Quảng cáo; Bán buôn

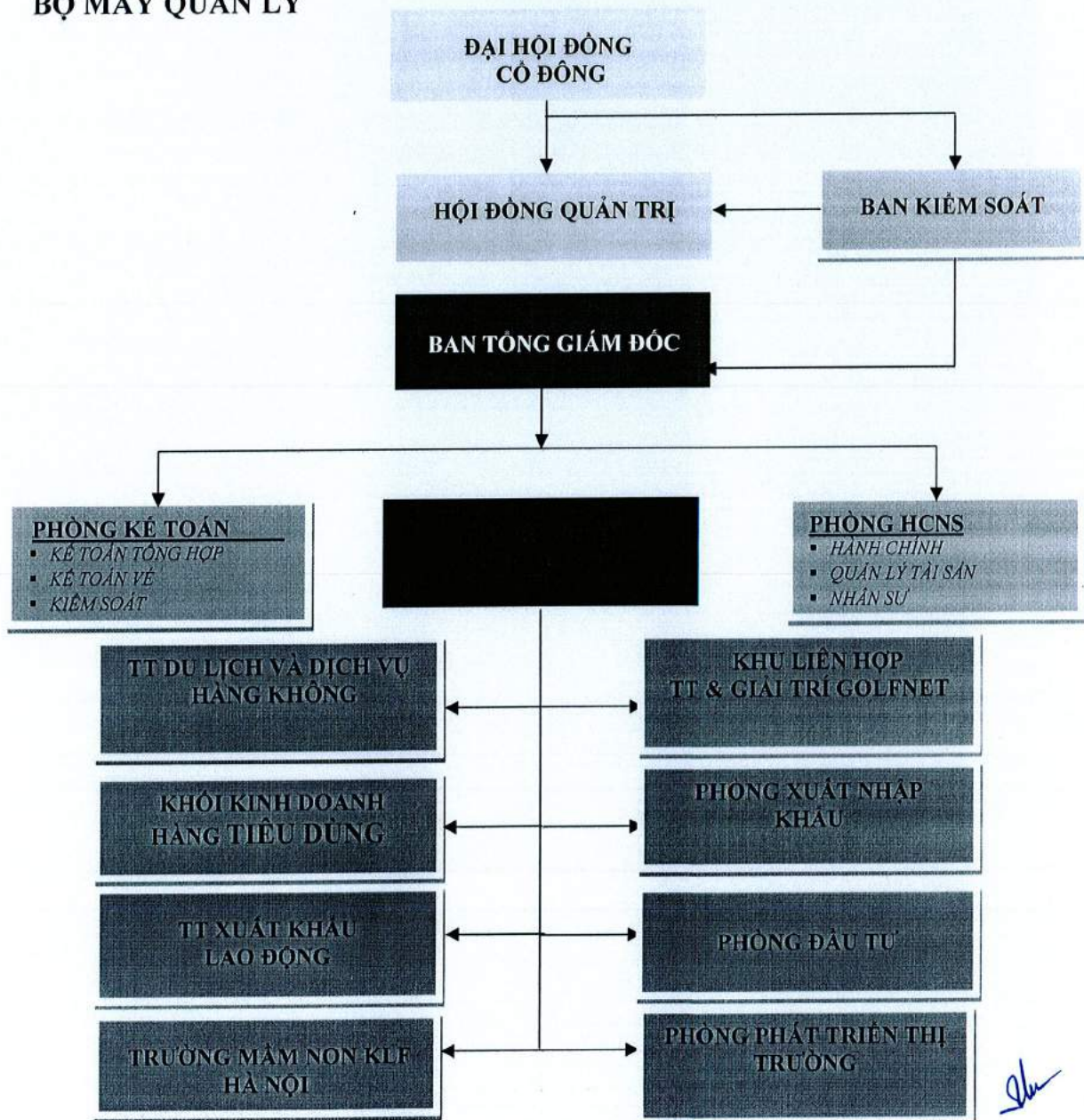
kim loại và quặng kim loại; Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa; Trang trí nội, ngoại thất; Dịch vụ lưu trú; Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ : gốm, sứ, thủy tinh, mây tre; Buôn bán đồ uống, Buôn bán sản phẩm thuốc lá (*Không bao gồm kinh doanh quán Bar, vũ trường, phòng hát karaoke*); Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống; Dịch vụ phục vụ đồ uống (*Không bao gồm kinh doanh quán Bar, vũ trường, phòng hát Karaoke*); Vận tải hành khách đường thủy nội địa; Vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô, bằng đường sắt theo hợp đồng và theo tuyến cố định; Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; Dịch vụ lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch (*Không bao gồm kinh doanh quán Bar, vũ trường, phòng hát Karaoke*); Dịch vụ xoa bóp (*không bao gồm châm cứu, day ấn huyệt và xông hơi bằng thuốc y học cổ truyền*); Tổ chức hội nghị, hội thảo, hội trợ, triển lãm và các dịch vụ liên quan (*trừ các chương trình Nhà nước cấm*); Dịch vụ hoạt động thể thao, vui chơi giải trí (*Trừ loại Nhà nước cấm và không bao gồm kinh doanh quán Bar, vũ trường, phòng hát Karaoke*); Xuất khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Khai thác và thu gom than cứng, than non; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Khai thác khoáng, hóa chất và khoáng phân bón; Sản xuất bao bì bằng gỗ; Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ, tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tẻ bện; Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa; Sản xuất than cốc; Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; Sản xuất sản phẩm từ plastic; Sản xuất sản phẩm chịu lửa; Sản xuất sắt, thép, gang; Sản xuất kim loại màu và kim loại quý; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; Sản xuất các động cơ (*trừ động cơ đồng hồ*), Sản xuất dây cáp kim loại, dầu xép nếp và các chi tiết tương tự, Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; Sản xuất linh kiện điện tử; Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng; Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học; Sản xuất máy móc thiết bị văn phòng; Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp; Sửa chữa máy móc, thiết bị; Sửa chữa thiết bị điện tử, quang học, thiết bị điện, thiết bị khác; Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác: ô tô khách trên 12 chỗ ngồi; Bán lẻ ô tô con (*loại 12 chỗ ngồi trở xuống*); Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác, mô tô, xe máy; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (*trừ gỗ, tre, nứa*) và động vật sống; Bán buôn gạo, thực phẩm, vải, hàng may sẵn, giày dép, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông, máy móc thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp, máy móc thiết bị y tế, máy móc thiết bị và phụ tùng máy văn phòng, máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện, máy móc thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn hóa chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; Bán lẻ lương thực, thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các

CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Tính đến ngày 31/12/2015, Công ty KLF Global có 1 Công ty con và 3 Công ty liên kết:

STT	Công ty Con	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Trường Cao Đẳng nghề Quốc tế Hà Nội	116.509	60%
Công ty liên kết			
1	Công ty Cổ phần FLC Travel	100.000	36,6%
2	Công ty TNHH Hải Châu	600.600	49%
3	Công ty Cổ phần Dịch vụ Y tế Hà Thành	90.809	45%

BỘ MÁY QUẢN LÝ



4. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu:

- Xây dựng KLF trở thành thương hiệu mạnh trên các lĩnh vực kinh doanh hiện hữu và tương lai của Công ty.
- Thiết lập nền tảng vững chắc để xây dựng KLF trở thành một Công ty chuyên nghiệp, năng động và mang tầm khu vực.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đẩy mạnh việc đầu tư kinh doanh thương mại và dịch vụ với mục tiêu tăng trưởng đi đôi với đa dạng hóa và tính chuyên nghiệp. Phát triển kinh doanh ngành hàng tiêu dùng và thực phẩm chức năng hỗ trợ sức khỏe với mục tiêu trở thành thương hiệu mạnh trong ngành hàng tiêu dùng;
- Trực tiếp và thông qua các đơn vị thành viên, liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư kinh doanh bất động sản theo đà hồi phục của thị trường;
- Đầu tư tài chính theo các tiêu chí sinh lời và cân trọng, bảo toàn vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh chính.

5. Các rủi ro:

Các mảng hoạt động chính của KLF gồm 3 lĩnh vực chính là thương mại hàng hóa (vật tư, hàng tiêu dùng...), thương mại dịch vụ (du lịch, giáo dục đào tạo, xuất khẩu lao động..), và đầu tư vào các công ty liên kết để gián tiếp kinh doanh bất động sản, nông nghiệp, dịch vụ y tế khám chữa bệnh, kinh doanh dược phẩm và thiết bị y tế....

Các rủi ro thường gặp trong quá trình hoạt động kinh doanh sẽ là:

- Rủi ro về chính sách, pháp luật: môi trường chính sách pháp luật tại Việt Nam vẫn có điểm yếu cố hữu là chính sách chưa hoàn thiện, thiếu đồng bộ và hay thay đổi;
- Rủi ro về cạnh tranh, rủi ro về thị trường, về tỷ giá....: ngày càng có nhiều doanh nghiệp, đối thủ tham gia vào ngành nghề và lĩnh vực của công ty, nhất là trong bối cảnh Việt Nam mở cửa hội nhập quốc tế sâu và rộng. Việc nhập khẩu hàng hóa của công ty sẽ chịu ảnh hưởng của biến động tỷ giá.
- Rủi ro về Quy trình kiểm soát nội bộ và Năng lực quản trị Công ty: Do kinh doanh nhiều ngành nghề và Công ty lại tham gia đầu tư gián tiếp vào các công ty con, công ty liên kết nên trong quá trình hoạt động kinh doanh, quy trình quản trị của Công

ty đôi khi chưa bắt nhịp, một số khâu chưa có quy trình, quy định rõ ràng, cần cải thiện trong thời gian tới. Quy mô về vốn, về nhân sự của công ty tăng nhanh, số lượng dự án nhiều hơn sẽ đặt ra thách thức về quản trị nguồn lực, quản trị sự thay đổi để đáp ứng, đảm bảo cho sự phát triển lâu dài và bền vững.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2015 khép lại, GDP nền kinh tế Việt Nam được ước tính tăng trưởng mức 6,68% mức cao nhất trong vòng 05 năm qua. Tuy vậy, nhìn một cách tổng thể, kinh tế Việt Nam trong năm 2015 vẫn mới chỉ được đánh giá đang trên đà phục hồi, vẫn tiềm ẩn những rủi ro nhất định, người tiêu dùng vẫn có xu hướng kiểm soát chi tiêu chặt chẽ gây nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp nói chung và kinh doanh trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ như KLF nói riêng. Trong bối cảnh đó, Ban Lãnh đạo và CBNV Công ty CP Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF đã nỗ lực phát huy tối đa những thế mạnh hiện có và nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn thách thức để đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông thông qua.

Kết quả kinh doanh chính:

Chỉ tiêu (1)	Thực hiện (2)	Kế hoạch (3)	Tỷ lệ hoàn thành (4)=(2)/(3)
Tổng doanh thu	1.731.086.267.116	1.650.000.000.000	104,91%
Lợi nhuận sau thuế	46.732.144.954	156.000.000.000	29,96%

(Nguồn: Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015)

Mặc dù môi trường kinh doanh trong năm 2015 chưa thực sự thuận lợi, có nhiều biến động khó lường trên cả phương diện vĩ mô và cả trong các lĩnh vực KLF hoạt động, Công ty cũng mới tham gia vào một số lĩnh vực như: Ngành hàng tiêu dùng; trực thăng... nhưng tập thể HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ CBNV Công ty đã vượt qua khó khăn trên tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết tâm hoàn thành kế hoạch kinh doanh. Đối với các nhiệm vụ khác như đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cải cách hoạt động quản lý điều hành, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng văn hóa doanh nghiệp truyền thông quảng bá thương hiệu...đều có những bước chuyển biến

quan trọng, góp phần vào sự thành công của Công ty trong năm 2015, đồng thời nâng cao vị thế thương hiệu của KLF trong mắt các nhà đầu tư và công chúng.


Lĩnh vực đầu tư bất động sản:

Năm 2015, Công ty cổ phần liên doanh đầu tư Quốc tế KLF tiếp tục triển khai các dự án đầu tư Bất động sản đang thực hiện: dự án xây dựng tòa nhà FLC Complex 36 Phạm Hùng mà KLF hợp tác góp vốn đầu tư đang là 1 trong những dự án thu hút nhất trên thị trường BĐS hiện nay, hứa hẹn mang lại kết quả kinh doanh ấn tượng cho Công ty. Dự án sẽ chính thức được mở bán từ ngày 28/3/2016. Ngay đầu quý 2/2016 tới, tòa nhà nằm trên mặt bằng gần 4.000 m2 này sẽ nổi lên mặt đất và đến quý 3 sang năm sẽ hoàn thành 37 tầng nổi, bắt đầu bàn giao 480 căn hộ; dự án đầu tư vào Tổ hợp nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí đa chức năng Vĩnh Thịnh Resort diện tích xấp xỉ 8 hecta tổng mức đầu tư 600 tỷ đồng tại Vĩnh Phúc, hiện đã hoàn thiện quy hoạch cảnh quan, khu bungalow đã khai trương đón khách... Ngày 6/3/2016, dự án đã khởi công giai đoạn 2 với tổng mức đầu tư gần 5.000 tỷ đồng bao gồm các hạng mục lớn như: học viện golf, khu tâm linh, khu công viên giải trí Disleyland, khu vườn thú tự nhiên và khu biệt thự nghỉ dưỡng, khách sạn đạt chuẩn 5 sao quốc tế.

Lĩnh vực phát triển ngành nghề kinh doanh và thị trường mới:

Trong năm 2015, KLF tiếp tục đầu tư cho mảng đào tạo và y tế, một lĩnh vực mới có kết quả kinh doanh khả quan đóng góp vào sự phát triển chung của toàn công ty. thu được nhiều kết quả đáng ghi nhận về chất lượng và hiệu quả dịch vụ khám chữa bệnh, nhận được nhiều phản hồi tích cực của Khách hàng.

Tháng 7/2015, Công ty Cổ phần Liên doanh đầu tư quốc tế KLF hợp tác cùng Công ty trực thăng miền Bắc, đưa ra thị trường dịch vụ mới lần đầu tiên xuất hiện tại miền Bắc Việt Nam: bay du lịch bằng trực thăng EC130 T2. Dịch vụ bay trực thăng này được kỳ vọng sẽ đẩy dịch vụ du lịch lên tầm cao mới, an toàn, hiệu quả và đẳng cấp. Giúp đa dạng hóa được các sản phẩm dịch vụ bay trên thị trường và giúp chúng tôi đẩy mạnh được các hoạt động du lịch, dịch vụ tại các khách sạn và khu nghỉ dưỡng hiện nay do Công ty chúng tôi đang đầu tư và quản lý”.

Tháng 8/2015, KLF Global lần sân sang lĩnh vực thực phẩm tiêu dùng thiết yếu: kinh doanh phân phối trong lĩnh vực thực phẩm tiêu dùng thiết yếu hàng ngày với mặt hàng mới- sản phẩm bánh kẹo nhập khẩu. Trong chiến lược xuyên suốt về xúc tiến hợp tác đầu tư với nhiều đối tác lớn, tin cậy trong và ngoài nước, KLF Global đã lựa chọn hợp tác với các nhà sản xuất, nhà cung cấp uy tín và có chất lượng hàng đầu trên thế 

giới như: Gotop – Úc, Jacobsens – Đan Mạch, Cwfood – Hàn Quốc, Royal Danish – Indonesia, Torto – Malaysia... để mang những sản phẩm tốt nhất cung cấp cho thị trường Việt Nam với giá cả cạnh tranh. Với mong muốn mang đến cho người tiêu dùng những dòng sản phẩm mới phù hợp hơn với sở thích, khẩu vị thương thức của người Việt, các sản phẩm mới của KLF Global không chỉ đa dạng về chủng loại mà còn phong phú về hương vị cho khách hàng nhiều sự lựa chọn như bánh gạo mềm, bánh vừng loại que, kẹo sâm, kẹo hoa quả, kẹo vitamin, kẹo trà xanh, kẹo dẻo tổng hợp... nhập khẩu Hàn Quốc và những sản phẩm bánh quy bơ truyền thống thơm ngon nhập khẩu từ Đan Mạch, Indonesia, Malaysia.

Việc mở rộng hoạt động kinh doanh trên khắp các mặt trận nằm trong chiến lược phát triển đa ngành nghề, không ngừng vươn xa ra thị trường quốc tế và mục tiêu trở thành doanh nghiệp cung cấp các sản phẩm dinh dưỡng, thực phẩm cao cấp hàng đầu Việt Nam, KLF Global sẽ tiếp tục mở rộng hợp tác với các đối tác uy tín trên thế giới để nhập khẩu, phân phối tại thị trường Việt Nam nhiều dòng sản phẩm tiêu dùng thiết yếu cao cấp khác trong thời gian tới.

Thực thi mô hình quản trị - Công ty niêm yết:

Sau hơn 2 năm niêm yết trên sàn chứng khoán HNX, cổ phiếu Công ty CP Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF nhận được sự quan tâm rất lớn từ các nhà đầu tư, đồng thời tăng uy tín, thương hiệu của Công ty với khách hàng và đối tác. Cổ phiếu của KLF Global đã được Sở Giao Dịch Chứng Khoán HN đưa vào rổ cổ phiếu để tính toán chỉ số HNX-30 dựa trên các thống kê về tính thanh khoản và giá trị vốn hoá thị trường cao nhất. Ngày 2/10/2015, CTCP Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF đã được Sở GDCK Hà Nội (HNX) vinh danh là một trong 10 doanh nghiệp tiên bộ nhất về công bố thông tin và minh bạch 2014 – 2015. Có được những thành quả như vậy là nhờ KLF Global luôn thực hiện tốt nguyên tắc công khai và minh bạch trong hoạt động quản trị, công bố thông tin đối với các doanh nghiệp niêm yết.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành

STT	Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP tại thời điểm 31/12/2015
1	Ông Nguyễn Thanh Bình	Tổng Giám đốc	0,025%
2	Bà Đoàn Thị Thanh Thủy	Phó Tổng Giám đốc	0%

3	Bà Nguyễn Thị Hải Ninh	Phó Tổng Giám Đốc	0%
4	Ông Đoàn Văn Cường	Kế toán trưởng	0%

2.2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

❖ Ông Nguyễn Thanh Bình – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Sinh ngày: 23/5/1975.

Nguyên quán: Vĩnh Phúc.

Nơi thường trú: Phòng 1008, nhà CT5-ĐN4, Khu đô thị Mỹ Đình II, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Trình độ: Kỹ Sư.

Quá trình công tác:

- ✓ 1997 – 2000: Kỹ sư viễn thông chuyên trách – Cục Bưu điện Trung ương;
- ✓ 2000 – 2007: Quản lý bán hàng – Công ty Schmidt & Co (HK)Ltd;
- ✓ 2007 – 2010: Giám đốc Công ty TM & DV Công nghệ cao B&T;
- ✓ 2010 – 5/2014 : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC;
- ✓ 7/2012 - 5/2014: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.
- ✓ 12/2013 - 2/2014: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF
- ✓ 8/2014 – nay: Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

❖ Bà Đoàn Thị Thanh Thủy – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1978.

Nguyên quán: Hà Nội.

Nơi thường trú: Số 4, ngách 28/25, ngõ 28, phố Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội.

Trình độ: Cử nhân Quản trị kinh doanh du lịch; Cử nhân Tài chính – Ngân hàng

- ✓ Từ 3/2015- Nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF
- ✓ 2014- Nay: Trưởng phòng HCNS Công ty cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF
- ✓ 2008- 2014: Giám đốc Nhân sự CTCP Hạ tầng viễn thông CMC
- ✓ 2006-2008: Trưởng phòng Hành chính Nhân sự Công ty Chứng khoán EuroCapital

- ✓ 2004-2006: Chuyên viên Nhân sự - Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Du lịch Đông Nam Á.
- ✓ 2002-2004: Nhân viên HCNS – VP Đại diện Samsung E&C Việt Nam

❖ **Bà Nguyễn Thị Hải Ninh – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc**

Năm sinh: 1978

Nguyên quán: Quảng Ngãi

Nơi thường trú: Số nhà 17, ngách 54/2, Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội

Trình độ: Thạc sỹ quản trị kinh doanh

- ✓ 4/2015- Nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF
- ✓ 2010- 2014: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Khách sạn Công đoàn Thịnh Long
- ✓ 2009-2014: Phó Tổng Giám đốc Công ty Du lịch Công đoàn Việt Nam – Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam
- ✓ 5/2001/2009: Trưởng phòng kinh doanh Khách sạn Công đoàn Việt Nam – Công ty Du lịch Công đoàn Việt Nam
- ✓ 12/2000- 5/2001: Điều hành văn phòng Du lịch Công ty TNHH Thương Mại và Du lịch Việt Nam – Hội Xây dựng Việt Nam
- ✓ 1/2000- 12/2000: Nhân viên thư ký Công Luật SMC & Associates

❖ **Ông Đoàn Văn Cường- Chức vụ: Kế toán trưởng**

Năm sinh: 1979

Nguyên Quán: Hải Dương

Nơi thường trú: Số 2, Hoàng Như Tiếp, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội

Trình độ: Cử nhân kinh tế

- ✓ 08/2014- Nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF
- ✓ 05/2008- 08/2014: Phó Ban Tài chính Kế toán – Công ty cổ phần Tập đoàn FLC
- ✓ 12/2009- 5/2014: Phó Giám đốc – Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ
- ✓ 02/2009- 09/2009: Kế toán trưởng – Công ty TNHH Bip Systems Việt Nam
- ✓ 05/2005- 01/2009: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin R.U.N
- ✓ 02/2002- 04/2005: Kế toán tại Trung Ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty con:

Trường Cao đẳng nghề Quốc tế Hà Nội: có vốn điều lệ là 116,50 tỷ đồng. Đến hết năm 2015, KLF nắm giữ 60% vốn điều lệ.

Công ty liên kết:

- **Công ty Cổ phần FLC Travel:** là công ty có vốn điều lệ 100 tỷ đồng, hoạt động trong lĩnh vực du lịch nghỉ dưỡng với quy mô lớn và chuyên nghiệp. Đến hết năm 2015, KLF nắm giữ 36,6% vốn điều lệ. Hiện tại, FLC Travel đang xúc tiến hoàn thiện dự án nghỉ dưỡng và khu vui chơi giải trí đa chức năng Vĩnh Thịnh resort tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.
- **Công ty TNHH Hải Châu:** Đến hết năm 2015, KLF nắm giữ 49% vốn điều lệ. Hiện nay Công ty TNHH Hải Châu đang trong giai đoạn hoàn thiện hồ sơ xây dựng tòa nhà hỗn hợp Trung tâm Thương mại – Văn phòng cho thuê 27 tầng trên diện tích 4,000m² tại Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- **Công ty Cổ phần Dịch vụ Y tế Hà Thành:** là công ty có lịch sử lâu đời trong lĩnh vực khám chữa bệnh cũng như đầu tư kinh doanh thiết bị y tế, vốn điều lệ hiện nay của công ty là hơn 90 tỷ đồng, trong đó Công ty nắm giữ 45% vốn điều lệ. Đây là đơn vị liên kết hứa hẹn sẽ đem lại những giá trị không chỉ về mặt kinh tế mà còn thể hiện sự cam kết của công ty hướng đến phục vụ lợi ích của xã hội, của cộng đồng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm/Year X - 1	Năm/Year X	% tăng giảm/ % change
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng			

Tổng giá trị tài sản	2.076.058.789.590	2.190.844.725.566	5,53%
Doanh thu thuần	732.928.063.244	1.642.737.342.239	124,13%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	109.308.778.846	62.116.679.576	(43,17)%
Lợi nhuận khác	2.964.759.814	(868.185.299)	(129,28)%
Lợi nhuận trước thuế	112.273.538.660	61.248.494.277	(45,45)%
Lợi nhuận sau thuế	90.309.277.170	46.732.144.954	(48,25)%

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm/Year X - 1	Năm/Year X	Ghi chú/Note
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,18	1,59	
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,18	1,44	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,18	0,20	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,22	0,25	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	22,94	49,51	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,35	0,75	

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần	0,12	0,03	
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,05	0,03	
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,04	0,02	
+ Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,15	0,04	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

Mã chứng khoán: KLF.

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành: 165.352.561 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 0 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng: 165.352.561 cổ phiếu

- *Cổ phiếu phổ thông*: 165.352.561 cổ phiếu

- *Cổ phiếu ưu đãi*: 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 165.352.561 cổ phiếu

- *Cổ phiếu phổ thông*: 165.352.561 cổ phiếu

- *Cổ phiếu ưu đãi*: 0 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/ cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông:

TT	Diễn giải	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước	8.129	160.710.380	97,19
1	Cổ đông tổ chức	38	7.098.752	4,29
2	Cổ đông cá nhân	8.091	153.611.628	92,90

II	Cổ đông nước ngoài	17	4.642.181	2,81
1	Cổ đông tổ chức	3	4.306.400	2,61
2	Cổ đông cá nhân	14	335.781	0,20
	Tổng cộng	8146	165.352.561	100

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Phát hành 13.652.572 cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ công ty từ 1.516.999.890.000 đồng lên 1.653.525.610.000 đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác:

Trong năm 2015, Công ty đã không thực hiện được tăng vốn điều lệ theo phương án được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, nguyên nhân là do:

- Không thực hiện được việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Không thực hiện được việc phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư có nhu cầu

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm).

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động tại thời điểm 31/12/2015 của Doanh nghiệp: 166 lao động

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 7.800.000đ/ người/ tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- KLF Global kinh doanh chủ yếu trên các lĩnh vực thương mại và dịch vụ. Do vậy, KLF Global hướng tới chính sách hỗ trợ, bảo đảm để CBNV yên tâm công tác và làm việc. Đối với chính sách về an toàn lao động: Công ty trang bị đầy đủ các trang thiết bị, công cụ... đảm bảo an toàn lao động.

- Người lao động làm việc tại Công ty được hưởng các chế độ phúc lợi theo đúng Nội quy lao động và pháp luật lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Hàng năm Công ty tổ chức các buổi đào tạo cho CBNV Công ty: Đào tạo hội nhập cho nhân viên mới; Đào tạo chuyên môn đối với từng ngành nghề, lĩnh vực nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn cho CBNV, hướng tới nâng tầm chất lượng dịch vụ cho Doanh nghiệp. Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm: 100 giờ đào tạo/ người/ năm.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Sữa Royal Ausnz do Công ty cổ phần liên doanh đầu tư quốc tế KLF độc quyền phân phối tại Việt Nam đã vinh dự vinh danh sản phẩm, dịch vụ tốt cho gia đình và trẻ em - do Báo Lao động và Xã hội phối hợp cùng Tạp chí Gia đình & Trẻ em tổ chức. Các kết quả xét nghiệm tại Việt Nam cho thấy sản phẩm Royal Ausnz đáp ứng đầy đủ

các tiêu chuẩn về thành phần dinh dưỡng; có đầy đủ các chất dinh dưỡng, an toàn và tự nhiên, chứa công thức vòng dinh dưỡng, giúp trẻ có một lượng dinh dưỡng toàn diện và cân bằng. Nhờ công nghệ phối trộn ướt tiên tiến nhất thế giới hiện nay, giúp bột sữa có được độ tươi xốp và hương vị thơm ngon đặc trưng; Sữa không chứa melamin, khuẩn ecoli, nấm mốc và không tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của trẻ nhỏ. Trong lĩnh vực phân phối hàng tiêu dùng, KLF Global luôn hướng tới mục tiêu: đạt tiêu chuẩn chất lượng, đảm bảo an toàn.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Lưu ý/Note: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm)/ (As for Section 6 of Part II of this Appendix, the company may set up a separate Sustainability Development Report, in which the items 6.1, 6.2 and 6.3 are not mandatory for companies operating in sector of finance, banking, securities and insurance).

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kinh tế - xã hội năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Triển vọng kinh tế khu vực Eurozone chưa thật lạc quan. Thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Giá dầu thô giảm mạnh dẫn đến giá cả hàng hóa có xu hướng giảm nhanh, ảnh hưởng đến các nước xuất khẩu. Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu với việc giảm giá đồng Nhân dân tệ và tăng trưởng sụt giảm của kinh tế Trung Quốc đã tác động mạnh tới kinh tế thế giới. Ở trong nước, giá cả trên thị trường thế giới biến động, nhất là giá dầu giảm gây áp lực đến cân đối ngân sách Nhà nước, nhưng đồng thời là yếu tố thuận lợi cho việc giảm chi phí đầu vào, phát triển sản xuất và kích thích tiêu dùng.

Trong bối cảnh đó, Đại hội đồng cổ đông KLF Global, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã có những quyết sách cho phù hợp với tình hình thực tế: xúc tiến tìm kiếm các cơ hội đầu tư mở rộng sản phẩm dịch vụ, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh

doanh, bảo toàn nguồn vốn và chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông của Công ty.

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2015

a. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản hợp nhất của KLF tại ngày 31/12/2015 đạt 2.190 tỷ đồng. So với năm 2014 tăng 5,53%. Tổng tài sản hợp nhất của KLF giữ ở mức ổn định phù hợp với phương hướng phát triển bền vững, chú trọng vào chiều sâu các ngành nghề hiện có của Hội đồng Quản trị Công ty đã đề ra.

Những khó khăn của nền kinh tế cũng ảnh hưởng tới hình tình sản xuất kinh doanh của KLF, tuy nhiên Lãnh đạo Công ty đã cơ cấu và chuyển dịch lĩnh vực kinh doanh. Chỉ số sinh lời trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất sinh lời trên vốn chủ (ROE) giảm so với năm 2014. ROA của năm 2015 đạt 2,13% so với 4,35% của năm 2014, chỉ số ROE cũng giảm còn 2,67% so với 5,30% năm 2014.

Năm 2015, tổng doanh thu hợp nhất năm 2015 đạt hơn 1.731 tỷ đồng tăng 108,30% so với tổng doanh thu hợp nhất cùng kỳ năm 2014 nhưng chi phí đầu vào (giá vốn) cũng như chi phí quản lý, chi phí bán hàng tăng cao nên lợi nhuận hợp nhất sau thuế giảm so với cùng kỳ năm trước 48,25%.

b. Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Nợ ngắn hạn	373.159.382.649	432.397.306.834
Nợ dài hạn	320.055.000	7.923.157.540
Tổng cộng	373.479.437.649	440.320.464.374

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015)

Tổng nợ phải trả tại ngày 31/12/2015 là 440,3 tỷ tăng 66,8 tỷ tương ứng với mức tăng 17,9% so với năm 2014. Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2015 là 0,25 (tại thời điểm 31/12/2014 là 0,22) duy trì ở mức khá thấp – cho thấy tình hình công nợ phải trả vẫn đang duy trì ở mức an toàn và khả năng tài chính luôn đảm bảo để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.



c. Hệ số khả năng thanh toán

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,39	1,18	1,59
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	Lần	1,08	1,18	1,44

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014, 2015)

Năm 2015, các hệ số thanh toán của KLF tăng nhẹ so với năm 2014 cụ thể Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh năm 2015 tăng lần lượt 34,64% và 22,76% so với năm 2014. Các hệ số này vẫn duy trì ở mức hợp lý, hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,59 lần, hệ số khả năng thanh toán nhanh là 1,44 lần phản ánh KLF có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn và tính hình tài chính khả quan.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Hoàn thiện hệ thống quy trình quản trị nội bộ, là cơ sở cho đội ngũ nhân viên thực hiện đúng quy trình, hạn chế các rủi ro, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả lao động, đồng thời giúp cho đội ngũ Cán bộ quản lý kiểm tra, giám sát, đo lường chất lượng thực hiện công việc của nhân viên.

Tăng cường công tác kiểm soát hoạt động quản trị trong nội bộ Công ty, kịp thời đưa ra các đề xuất kiến nghị cải thiện tình hình.

Thường xuyên rà soát, đánh giá các hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời chỉ đạo, đơn đốc hướng tới việc hoàn thành mục tiêu kinh doanh.

Thu hút thêm nhân tài, phát triển chính sách lương phúc lợi nhằm động viên, khuyến khích người lao động, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục phát triển quy mô vốn, tài sản, mở rộng các lĩnh vực hoạt động hiệu quả

Tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới

Tăng cường công tác quản trị, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực

Đảm bảo việc làm, thu nhập, chính sách đãi ngộ cho người lao động

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Công ty luôn chú trọng đào tạo, giáo dục người lao động từ lúc tuyển dụng vào làm việc về tuân thủ, nội quy, quy chế, an toàn lao động, đảm bảo vệ sinh môi trường, tiết kiệm điện, nước

Năm 2015, Công ty tiếp tục thu hút những lao động có nhiều kinh nghiệm về làm việc việc, không ngừng hoàn thiện chế độ, chính sách đãi ngộ, chăm lo đời sống người lao động. Các hoạt động công đoàn, văn hóa văn nghệ, thể thao được duy trì đều đặn nhằm tạo sân chơi lành mạnh cho tập thể Cán bộ nhân viên, nâng cao tinh thần đoàn kết.

Là một doanh nghiệp đóng trên địa bàn, Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định, chính sách quản lý của nhà nước, tạo công ăn việc làm cho người lao động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2015, trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước có nhiều khó khăn thách thức, Công ty vẫn duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty đẩy mạnh hoạt động trong lĩnh vực ngành hàng tiêu dùng (sữa bột, bánh kẹo nhập khẩu), tăng cường đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực du lịch với các đối tác quốc tế và trong nước, không ngừng cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, đẩy mạnh hoạt động đối với lĩnh vực sân tập golf, trường mầm non, Y tế .

Duy trì hoạt động các lĩnh vực dịch vụ khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản trị, điều hành, không ngừng hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy trình quản trị, triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản trị

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2016

Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư, nhất là các lĩnh vực mới, tiềm năng

Tăng cường mở rộng quy mô những lĩnh vực ngành hàng có hiệu quả cao

Thu hẹp các lĩnh vực ngành hàng có hiệu quả không cao, đầu tư nguồn lực cho

các lĩnh vực hiệu quả hơn

Tăng cường rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ nhân sự, đẩy mạnh tìm kiếm nhân sự cao cấp, chủ động nguồn nhân lực đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh

Tiếp tục hoàn thiện chính sách lương, phúc lợi gắn chặt quyền lợi của người lao động với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng lĩnh vực ngành hàng

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (31/12/2015):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Nguyễn Văn Thanh	Chủ tịch HĐQT	10/2/2014	0%
2	Bà Trần Thị My Lan	Thành viên HĐQT	17/6/2014	0%
3	Ông Trần Thế Anh	Thành viên HĐQT	10/2/2014	0,0035%
4	Ông Lê Tân Sơn	Thành viên HĐQT	20/5/2013	0,0035%
5	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	20/5/2013	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát thông qua các hoạt động:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong một số cuộc họp quan trọng của Ban Tổng Giám đốc về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, góp ý đối với Ban Tổng Giám đốc về một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh;

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các đơn vị thành viên, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm, công tác tổ chức lao động và chính sách nhân sự.

- HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của HĐQT, xúc tiến tìm kiếm các cơ hội đầu tư, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, bảo toàn nguồn vốn và chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT:



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thanh	Chủ tịch HĐQT	10/2/2014		17/17	100%	
2	Bà Trần Thị My Lan	Thành viên HĐQT	17/6/2014		17/17	100%	
3	Ông Trần Thế Anh	Thành viên HĐQT	10/2/2014		17/17	100%	
4	Ông Lê Tân Sơn	Thành viên HĐQT	20/5/2013		17/17	100%	
5	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	20/5/2013		17/17	100%	
6	Ông Doãn Văn Phương	Thành viên HĐQT	15/7/2012	10/10/2015	16/16	100%	Thôi giữ chức vụ ngày 10/10/2015

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị công ty tiến hành họp 17 cuộc họp về các vấn đề kinh doanh quan trọng của công ty, thay đổi nhân sự chủ chốt của Công ty. Cuộc họp được tiến hành với sự có mặt đầy đủ của các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty. Trên tinh thần làm việc nghiêm túc, phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, hướng tới lợi ích chung của cổ đông. Các cuộc họp đều nhận được sự nhất trí, tán thành của toàn bộ thành viên HĐQT.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: *Công ty chưa tổ chức các khóa đào tạo về quản trị công ty.*

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (31/12/2015):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Nguyễn Thiện Phú	Trưởng BKS	09/12/2013	0%
2	Bà Nguyễn Bình Phương	Thành viên BKS	15/7/2012	0,0035%
3	Ông Lê Văn Sắc	Thành viên BKS	04/3/2015	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công ty theo định kỳ.
- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh. Trong thời gian hoạt động năm vừa qua, Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty;

Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy định về quản trị nội bộ Công ty
- Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế nội bộ khác theo đúng quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (*Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hóa bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ*)

Việc Quyết toán chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT là 5 triệu VNĐ/người/tháng.
- Thù lao cho Trưởng BKS là 5 triệu VNĐ/tháng.
- Thù lao cho thành viên BKS là 2 triệu VNĐ/tháng.

Công ty cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF thực hiện chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS theo quý/năm thông qua tài khoản cá nhân của từng thành viên. Giá trị các khoản thù lao được công bố chi tiết cho từng người, thể hiện rõ số tiền cụ thể.

Quyết toán, chi trả lương đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc được thực hiện chi trả theo từng tháng vào tài khoản cá nhân của từng người. Chi trả lương tuân thủ đúng các thỏa thuận trong Hợp đồng lao động cũng như pháp luật về lao động.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên)

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Nguyễn Thanh Bình	Tổng Giám đốc	286.125	0,17%	86.125	0,052%	Bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên)

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính/ *Financial statements*

1. Ý kiến kiểm toán:

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính

tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên.

Người đại diện theo pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình

